

2022年07月度 運航計画/JUL2022  
最終更新日 2022/6/20

○ : 定期便運航 Scheduled Flights
◎ : 臨時便運航 Additional Flights
△ : チャーター便運航 Charter Flights
× : 運休 Cancel

CargoFlights 貨物便

B7F																																						
TC1 北米線 / North America								7/1	7/2	7/3	7/4	7/5	7/6	7/7	7/8	7/9	7/10	7/11	7/12	7/13	7/14	7/15	7/16	7/17	7/18	7/19	7/20	7/21	7/22	7/23	7/24	7/25	7/26	7/27	7/28	7/29	7/30	7/31
地点	FLT NO.	ORG	STD (LCL)	DEST	STA (LCL)	ACFT	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	
シカゴ Chicago	Scheduled Flight	NH8402	NRT	15:35	ORD	13:30 B7F	-	○	○	○	○	-	○	-	○	○	○	○	-	○	-	○	○	○	○	-	○	-	○	○	○	○	-	○	-	○	○	
	Scheduled Flight	NH8401	ORD	16:00	NRT	19:10+1 B7F	-	○	○	○	○	-	○	-	○	○	○	○	-	○	-	○	○	○	○	-	○	-	○	○	○	○	-	○	-	○	○	
	Scheduled Flight	NH8402	NRT	09:45	ORD	07:40 B7F	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	
	Scheduled Flight	NH8401	ORD	10:10	NRT	13:20+1 B7F	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	
ロサンゼルス Los Angeles	Scheduled Flight	NH8408	NRT	13:50	LAX	07:40 B7F	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-	
	Scheduled Flight	NH8407	LAX	09:40	NRT	13:35+1 B7F	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-	
TC3 東南アジア / S.E.Asia								7/1	7/2	7/3	7/4	7/5	7/6	7/7	7/8	7/9	7/10	7/11	7/12	7/13	7/14	7/15	7/16	7/17	7/18	7/19	7/20	7/21	7/22	7/23	7/24	7/25	7/26	7/27	7/28	7/29	7/30	7/31
地点	FLT NO.	ORG	STD (LCL)	DEST	STA (LCL)	ACFT	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	
バンコク Bangkok	Additional Flight	NH8533	NRT	16:05	BKK	20:40 B7F	-	-	-	-	-	-	◎	-	-	-	-	-	-	◎	-	-	-	-	-	-	◎	-	-	-	-	-	-	◎	-	-	-	
	Additional Flight	NH8534	BKK	23:10	NRT	07:40+1 B7F	-	-	-	-	-	-	◎	-	-	-	-	-	-	◎	-	-	-	-	-	-	◎	-	-	-	-	-	-	◎	-	-	-	
TC3 東アジア線 / E.Asia								7/1	7/2	7/3	7/4	7/5	7/6	7/7	7/8	7/9	7/10	7/11	7/12	7/13	7/14	7/15	7/16	7/17	7/18	7/19	7/20	7/21	7/22	7/23	7/24	7/25	7/26	7/27	7/28	7/29	7/30	7/31
地点	FLT NO.	ORG	STD (LCL)	DEST	STA (LCL)	ACFT	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	
上海(浦東) Shanghai Pudong	Scheduled Flight	NH8431	NRT	22:00	PVG	00:05+1 B7F	○	-	-	-	○	○	-	○	-	-	-	○	○	-	○	-	-	-	○	○	-	○	-	-	-	○	○	-	○	-	-	
	Scheduled Flight	NH8432	PVG	03:35	NRT	07:25 B7F	-	○	-	-	-	○	○	-	○	-	-	-	○	○	-	○	-	-	-	○	○	-	○	-	-	-	○	○	-	○	-	
	Scheduled Flight	NH8517	NRT	23:15	PVG	01:20+1 B7F	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	
	Scheduled Flight	NH8518	PVG	04:50	NRT	08:40 B7F	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	
B6F																																						
TC3 東南アジア / S.E.Asia								7/1	7/2	7/3	7/4	7/5	7/6	7/7	7/8	7/9	7/10	7/11	7/12	7/13	7/14	7/15	7/16	7/17	7/18	7/19	7/20	7/21	7/22	7/23	7/24	7/25	7/26	7/27	7/28	7/29	7/30	7/31
地点	FLT NO.	ORG	STD (LCL)	DEST	STA (LCL)	ACFT	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	
シンガポール Singapore	Scheduled Flight	NH8411	NRT	17:00	SIN	23:15 B6F	○	○	○	-	○	○	-	○	○	○	-	○	○	-	○	○	○	-	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	
	Scheduled Flight	NH8412	SIN	00:45	NRT	09:05 B6F	-	○	○	○	-	○	○	-	○	○	○	-	○	○	-	○	○	○	-	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	
バンコク Bangkok	Scheduled Flight	NH8507	NRT	22:30	BKK	03:05+1 B6F	○	○	○	×	-	○	×	○	○	○	×	-	○	×	○	○	○	×	-	○	×	○	○	○	×	-	○	×	○	○	○	
	Scheduled Flight	NH8510	BKK	04:35	NRT	13:05 B6F	×	○	○	○	×	-	○	×	○	○	○	×	-	○	×	○	○	○	×	-	○	×	○	○	○	×	-	○	×	○	○	
	Scheduled Flight	NH8507	NRT	22:35	BKK	03:10+1 B6F	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	
	Scheduled Flight	NH8510	BKK	04:40	NRT	13:10 B6F	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	
	Additional Flight	NH9655	NRT	20:55	BKK	01:30+1 B6F	-	-	-	◎	◎	-	-	-	-	-	◎	◎	-	-	-	-	-	◎	◎	-	-	-	-	-	◎	◎	-	-	-	-	-	
	Additional Flight	NH9656	BKK	03:00	NRT	11:30 B6F	-	-	-	-	◎	◎	-	-	-	-	-	◎	◎	-	-	-	-	-	◎	◎	-	-	-	-	-	◎	◎	-	-	-	-	
ホーチミンシティ Hochiminh City	Scheduled Flight	NH8451	NRT	18:55	SGN	23:45 B6F	-	○	-	-	○	-	○	-	○	-	-	○	-	○	-	○	-	-	○	-	○	-	○	-	-	○	-	○	-	○	-	
	Scheduled Flight	NH8452	SGN	01:15	NRT	09:30 B6F	○	-	○	-	-	○	-	○	-	○	-	-	○	-	○	-	○	-	-	○	-	○	-	○	-	-	○	-	○	-	○	

TC3 東南アジア / S.E.Asia							7/1	7/2	7/3	7/4	7/5	7/6	7/7	7/8	7/9	7/10	7/11	7/12	7/13	7/14	7/15	7/16	7/17	7/18	7/19	7/20	7/21	7/22	7/23	7/24	7/25	7/26	7/27	7/28	7/29	7/30	7/31	
地点	FLT NO.	ORG	STD (LCL)	DEST	STA (LCL)	ACFT	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	
ハノイ Hanoi	Scheduled Flight	NH8447	NRT	20:40	HAN	00:10+1	B6F	○	-	○	○	-	○	-	○	-	○	○	-	○	-	○	-	×	○	-	○	-	○	-	○	×	-	○	-	○	-	○
	Scheduled Flight	NH8448	HAN	01:40	NRT	08:50	B6F	-	○	-	○	○	-	○	-	○	-	○	○	-	○	-	○	-	×	○	-	○	-	○	-	○	×	-	○	-	○	-
マニラ Manila	Charter Flight	NH8595	NRT	20:55	MNL	00:35+1	B6F	-	-	△	-	-	△	-	-	△	-	-	△	-	-	△	-	-	△	-	-	△	-	-	△	-	-	△				
	Charter Flight	NH8596	MNL	03:50	NRT	09:30	B6F	-	-	-	△	-	-	△	-	-	-	△	-	-	△	-	-	-	△	-	-	△	-	-	-	△	-	-	△	-	-	-
TC3 東アジア線 / E.Asia							7/1	7/2	7/3	7/4	7/5	7/6	7/7	7/8	7/9	7/10	7/11	7/12	7/13	7/14	7/15	7/16	7/17	7/18	7/19	7/20	7/21	7/22	7/23	7/24	7/25	7/26	7/27	7/28	7/29	7/30	7/31	
地点	FLT NO.	ORG	STD (LCL)	DEST	STA (LCL)	ACFT	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	
ソウル (仁川) Seoul Incheon	Scheduled Flight	NH8475	NRT	10:35	ICN	13:00	B6F	-	○	○	-	○	○	-	-	○	○	-	○	○	-	-	○	○	-	○	○	-	-	○	○	-	○	○	-	-	○	○
	Scheduled Flight	NH8476	ICN	14:30	NRT	16:50	B6F	-	○	○	-	○	○	-	-	○	○	-	○	○	-	-	○	○	-	○	○	-	-	○	○	-	○	○	-	-	○	○
	Scheduled Flight	NH8475	NRT	14:35	ICN	17:00	B6F	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-
	Scheduled Flight	NH8476	ICN	18:30	NRT	20:50	B6F	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-
香港 Hong Kong	Scheduled Flight	NH8511	NRT	21:15	HKG	01:00+1	B6F	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-
	Scheduled Flight	NH8512	HKG	02:30	NRT	07:55	B6F	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○
	Scheduled Flight	NH8513	NRT	11:05	HKG	14:50	B6F	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○
	Scheduled Flight	NH8524	HKG	16:20	NRT	21:45	B6F	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○
	Additional Flight	NH8541	NRT	09:50	HKG	13:35	B6F	○	○	○	×	-	-	○	○	○	○	×	-	-	○	○	○	○	○	-	-	○	○	○	○	○	-	-	○	○	○	○
	Additional Flight	NH8542	HKG	15:05	NRT	20:30	B6F	○	○	○	×	-	-	○	○	○	○	×	-	-	○	○	○	○	○	-	-	○	○	○	○	○	-	-	○	○	○	○
	Additional Flight	NH9895	NRT	10:50	HKG	14:35	B6F	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-
	Additional Flight	NH9896	HKG	16:05	NRT	21:30	B6F	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-
Additional Flight	NH9645	NRT	08:25	HKG	12:10	B6F	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	
Additional Flight	NH9646	HKG	13:40	NRT	19:05	B6F	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	
台北 (桃園) Taipei Taoyuan	Scheduled Flight	NH8441	NRT	09:50	TPE	12:35	B6F	○	-	○	-	○	○	-	○	-	○	-	○	○	-	○	-	○	-	○	○	-	○	-	○	-	○	○	-	○	-	○
	Scheduled Flight	NH8442	TPE	14:05	NRT	18:30	B6F	○	-	○	-	○	○	-	○	-	○	-	○	○	-	○	-	○	-	○	○	-	○	-	○	-	○	○	-	○	-	○
	Scheduled Flight	NH8441	NRT	10:20	TPE	13:05	B6F	-	○	-	-	-	-	○	-	○	-	-	-	-	○	-	○	-	-	-	-	○	-	○	-	-	-	-	○	-	○	-
	Scheduled Flight	NH8442	TPE	14:35	NRT	19:00	B6F	-	○	-	-	-	-	○	-	○	-	-	-	-	○	-	○	-	-	-	-	○	-	○	-	-	-	-	○	-	○	-
	Additional Flight	NH8537	NRT	11:05	TPE	13:50	B6F	○	-	○	○	-	○	○	○	-	○	○	-	○	○	○	-	○	○	-	○	○	○	-	○	○	-	○	○	○	-	○
	Additional Flight	NH8538	TPE	15:20	NRT	19:45	B6F	○	-	○	○	-	○	○	○	-	○	○	-	○	○	○	-	○	○	-	○	○	○	-	○	○	-	○	○	○	-	○

